

Số: 21 /2025/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thuộc  
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/THTT, V.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Trí Quang**

## QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản  
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp  
(Kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

### Chương I

### VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

#### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về chăn nuôi, thú y và thủy sản và các quy định khác có liên quan theo phân công của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

2. Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản, quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

### 3. Về chăn nuôi, thú y

a) Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành theo thẩm quyền: chiến lược, kế hoạch phát triển chăn nuôi, quy định mật độ chăn nuôi của địa phương; nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; chính sách hỗ trợ, sản xuất, buôn bán, sử dụng thuốc thú y; các quy định, chính sách, hướng dẫn về hoạt động giết mổ, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; chương trình giám sát, khống chế, thanh toán dịch bệnh động vật, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;

b) Giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo xây dựng và tổ chức vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, vùng chăn nuôi, sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi, giết mổ động vật tập trung, sơ chế, chế biến các sản phẩm có nguồn gốc động vật gắn với xử lý chất thải và bảo vệ môi trường; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật; xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật số liệu, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi; cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật tại địa phương;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động chăn nuôi, hoạt động thú y trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn Tỉnh; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam khi được ủy quyền theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống vật nuôi; quản lý giống vật nuôi; quản lý thức ăn chăn nuôi và các vật tư khác thuộc lĩnh vực chăn nuôi và thú y theo quy định của pháp luật;

e) Giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về thuốc thú y, vật tư, hàng hóa thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn Tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt;

g) Thực hiện nhiệm vụ quản lý về kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; hành nghề thú y; quản lý thuốc thú y theo quy định của pháp luật;

h) Kiểm tra nhà nước về chất lượng thức ăn chăn nuôi sản xuất sau thông quan, thức ăn chăn nuôi sản xuất và lưu hành trong nước trên địa bàn Tỉnh; kiểm tra điều kiện, đánh giá giám sát duy trì điều kiện của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi; giám sát việc tiêu hủy đối với thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra điều kiện chăn nuôi của cơ sở

chăn nuôi trang trại quy mô vừa, quy mô nhỏ; đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi đối với cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

#### 4. Về thủy sản

a) Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: kế hoạch bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn Tỉnh theo quy định; quyết định công nhận và giao quyền quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên; quyết định thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cấp tỉnh; quy định bổ sung nghề, ngư cụ, khu vực cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong danh mục theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn; tổ chức sản xuất khai thác thủy sản; quản lý đối với khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo chuyên đề, nghề cá thương phẩm trên địa bàn Tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản; điều tra, xác định bổ sung khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái thủy sinh trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, khu bảo tồn đất ngập nước, nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản; xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn Tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở liệu quốc gia về thủy sản;

c) Thực hiện quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; giám sát hoạt động khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản; phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định pháp luật;

d) Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh quản lý tàu cá theo phân cấp và quy định pháp luật; thực hiện, kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

đ) Quản lý khai thác thủy sản nội địa trên địa bàn Tỉnh theo quy định;

e) Tổ chức thực hiện kiểm soát an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn Tỉnh; quản lý mua, bán, sơ chế, chế biến, bảo quản thủy sản, sản phẩm thủy sản trên địa bàn Tỉnh theo quy định.

#### 5. Về chế biến và phát triển thị trường nông sản có nguồn gốc động vật, thủy sản

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng theo phân công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản có nguồn gốc động vật, thủy sản;

c) Thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại nông sản có nguồn gốc động vật, thủy sản thuộc phạm vi quản lý được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công;

d) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông có nguồn gốc động vật, thủy sản.

6. Về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản có nguồn gốc động vật, thủy sản và muối

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản có nguồn gốc động vật, thủy sản và muối trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản có nguồn gốc động vật, thủy sản và muối trong phạm vi được phân công trên địa bàn Tỉnh;

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản có nguồn gốc động vật, thủy sản và muối; tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp theo quy định;

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn Tỉnh theo quy định;

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện quản lý công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông có nguồn gốc động vật, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật ;

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản có nguồn gốc động vật, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp, nông nghiệp kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ thuộc lĩnh vực chuyên ngành phụ trách trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất chăn nuôi và thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong chăn nuôi và thủy sản theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng kiểm, đăng ký, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, chứng chỉ hành nghề thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản theo quy định của pháp luật, theo phân công, ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

10. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về chăn nuôi, thú y và thủy sản; tổ chức công tác thống kê diễn biến mặt nước nuôi trồng thủy sản và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản theo quy định.

11. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về chăn nuôi, thủy sản; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản và theo phân công, ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, quy định của pháp luật.

13. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng chuyên môn lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố thuộc Tỉnh, chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý, phối hợp công tác, chế độ thông tin báo cáo của tổ chức nông nghiệp, phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt trên địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp, phát triển nông thôn công tác trên địa bàn cấp xã với Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chuyên môn phụ trách.

14. Thực hiện cơ chế tự chủ; quản lý hoạt động của đơn vị theo quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về các dịch vụ công do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công thực hiện.

15. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản trên địa bàn Tỉnh; tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật hoặc phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

17. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản theo quy định.

18. Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn Tỉnh và và quy định của pháp luật.

19. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

20. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý về nông nghiệp thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách theo quy định.

21. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của cơ quan có thẩm quyền.

22. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Cục Chăn nuôi và Thú y; Cục Thủy sản và Kiểm ngư; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.

23. Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản là cơ quan đầu mối thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm, chế biến phát triển thị trường nông lâm sản và thủy sản (chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo; giải trình về công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm gắn với chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản theo quy định pháp luật).

24. Tham mưu, giúp Giám đốc Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản theo quy định của pháp luật.

25. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động khuyến nông thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách trên địa bàn Tỉnh theo quy định của pháp luật.

26. Chủ trì xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu về chăn nuôi và thủy sản.

27. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

##### **1. Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản**

a) Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản có Chi cục Trưởng và không quá 02 Phó Chi cục Trưởng;

b) Chi cục Trưởng là người đứng đầu Chi cục, giúp lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu, quản lý nhà nước về ngành, chuyên ngành; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về mọi hoạt động của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản;

d) Việc bổ nhiệm Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh, tiêu chuẩn chức danh của công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước do Chính phủ ban hành và theo quy định của pháp luật.

##### **2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản gồm**

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý giống, Thuốc Thú y và Thức ăn chăn nuôi;

c) Phòng Quản lý dịch bệnh;

d) Phòng Kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;

e) Phòng Thủy sản.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản có Trưởng phòng và Phó trưởng phòng (căn cứ vào số biên chế được giao để quyết định số lượng Phó trưởng phòng), được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh và theo quy định của pháp luật.

##### **3. Các trạm thuộc Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản**

a) Trạm Chẩn đoán xét nghiệm

Thực hiện công tác xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, thủy sản.

b) Các Trạm Kiểm dịch động vật thực hiện việc kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật lưu thông trong nước; kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm



động vật vận chuyển và thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác theo chỉ đạo và phân công của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, gồm:

- Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu Quốc tế Thường Phước;
- Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu Sở Thượng;
- Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu Quốc tế Dinh Bà;
- Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu Thông Bình;
- Trạm Kiểm dịch động vật liên tỉnh Châu Thành;
- Trạm Kiểm dịch động vật liên tỉnh Cao Lãnh;
- Trạm Kiểm dịch động vật liên tỉnh Đốc Binh Kiều;
- Trạm Kiểm dịch động vật liên tỉnh Phước Xuyên;
- Trạm Kiểm dịch động vật liên tỉnh Tân Phước.

Các trạm thuộc Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản có Trưởng trạm và Phó trưởng trạm (căn cứ vào số biên chế được giao để quyết định số lượng Phó trưởng Trạm), được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Biên chế công chức và số lượng người làm việc**

1. Biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản được Sở Nông nghiệp và Môi trường giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân Tỉnh giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản xây dựng kế hoạch biên chế công chức, biên chế sự nghiệp theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Tổ chức triển khai việc thực hiện Quy định này.

2. Chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, trạm thuộc Chi cục; ban hành và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; bố trí, sắp xếp công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn cơ cấu ngạch công chức, viên chức của Chi cục theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Quy định**

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quy định để phù hợp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trao đổi, thống nhất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, cho chủ trương sửa đổi, bổ sung theo quy định./.